

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Minh T** sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số nhà H, ngõ S, phố N, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn H** sinh năm: 1985; Địa chỉ: Số nhà H, ngõ S, phố N, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/6/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Minh T và anh Nguyễn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn: Chị Vũ Thị Minh T và anh Nguyễn H có hai con chung là cháu Nguyễn A, sinh ngày 18/8/2011 và cháu Nguyễn L, sinh ngày 18/3/2015; Giao cháu Nguyễn A cho anh Nguyễn H; giao cháu Nguyễn L cho chị Vũ Thị Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống.

Chị Vũ Thị Minh T và anh Nguyễn H không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Vũ Thị Minh T nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001522 ngày 28/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Chi cục THA dân sự TP. Ninh Bình;
- UBND xã B, H. Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền